TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ L
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 63/2023/HNGĐ - ST
Ngày: 03/11/2023
V/v: "Không công nhận quan hệ vợ chồng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ L, TỈNH BÌNH THUẬN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Chủ tọa phiên tòa: Bà **Huỳnh Thị Vũ Toàn**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Võ Đức Hơn**

2. Bà **Nguyễn Thị Thanh**

***Thư ký phiên tòa*:** Bà **Nguyễn Thị Thanh Nga** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận *tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Linh Đan** - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã L xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 304/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2023 về việc: "Không công nhận quan hệ vợ chồng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà **Ngô Thị M**, sinh năm 1971. Có mặt.

2. Bị đơn: Ông **Trần Văn V**, sinh năm 1967. Có mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn Hiệp Lễ, xã Tân Hải, thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời khai tại Tòa án nhân dân thị xã La Gi,bà Ngô Thị M – nguyên đơn trình bày:

Bà Ngô Thị M và ông Trần Văn V chung sống với nhau vào năm 2000, không đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống, bà và ông V xảy ra nhiều mâu thuẫn do ông V thường xuyên cờ bạc, nợ nần nhiều, địa phương có can thiệp giải quyết, nhưng ông V vẫn không sữa đổi, hiện nay bà và ông V không còn sống chung. Nhận thấy đời sống chung không mang lại hạnh phúc, tình cảm

hiện không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, bà M yêu cầu Tòa án giải quyết không công nhận giữa bà và ông V là vợ chồng.

Về con chung: Bà M khai có 01 con chung: Trần Văn H, sinh năm 2000. Hiện nay cháu đã trưởng thành và đang học đại học, bà không yêu cầu giải quyết về con.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, bà M vẫn giữ nguyên yêu cầu.

Bị đơn: Ông Trần Văn V trình bày:

Ông V thừa nhận về thời gian chung sống với bà M, không có đăng ký kết hôn, về con chung đúng theo bà M trình bày. Trong cuộc sống chung giữa ông và bà M sống có xảy ra mâu thuẫn, bà M kiếm chuyện nói, chửi ông nên ông cảm thấy không sống được và yêu cầu Tòa án giải quyết không công nhận giữa ông và bà M là vợ chồng.

Về con chung: Hiện nay cháu đã trưởng thành và đang học đại học, ông V không yêu cầu giải quyết về con.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, ông V vẫn giữ nguyên yêu cầu.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân theo pháp luật tố tụng; Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng là đúng pháp luật. Về thời hạn giải quyết vụ án đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử không công nhận bà Ngô Thị M và ông Trần Văn V là vợ chồng.

- Về án phí: Bà Ngô Thị M phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và sau khi nghe đương sự trình bày tại phiên tòa, lời phát biểu của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Xét yêu cầu khởi kiện về không công nhận quan hệ vợ chồng của bà Ngô Thị M là tranh chấp về hôn nhân và gia đình. Theo quy định tại khoản 8 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ

luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã La Gi.

[2] Về hôn nhân: Giữa bà M và ông V tự nguyện lấy nhau năm 2000, không đăng ký kết hôn. Mặc dù, ông bà đã đủ điều kiện nhưng không đăng ký kết hôn. Vì vậy, ông bà đã vi phạm Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào Nghị quyết số 35/2000/QH.11 ngày 9/6/2000 và Thông tư liên tịch số 01/2001/TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 03/01/2001 và Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 để giải quyết theo thủ tục chung. Vì thế, Hội đồng xét xử không công nhận bà Ngô Thị M và ông Trần Văn V là vợ chồng là phù hợp.

[3] Về án phí: Bà Ngô Thị M phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1, 2 Điều 21; khoản 8 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 262; Điều 273; Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Các khoản 1 Điều 11, 85, 87 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000;

- Nghị quyết số 35/2000/QH.11 ngày 9/6/2000 và Thông tư liên tịch số 01/2001/TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 03/01/2001;

- Khoản 1 Điều 131 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Không công nhận bà Ngô Thị M và ông Trần Văn V là vợ chồng.

2. Về án phí:

Bà Ngô Thị M phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Nhưng bà M được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0016704 ngày 05 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã L. Bà M đã nộp đủ tiền án phí.

Án xử công khai sơ thẩm, các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 03/11/2023).

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND thị xã L;
- Chi cục THADS thị xã L;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thị Vũ Toàn